

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2012/QĐ-UBND

*Bình Thuận, ngày 18 tháng 7 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về trình tự, thủ tục, trách nhiệm của nhà đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước trong việc giải quyết hồ sơ dự án đầu tư bằng nguồn vốn không thuộc ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2005;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Theo đề nghị của liên Sở: Kế hoạch và Đầu tư và Tư pháp tại Tờ trình số 1565/LS-KHĐT-TP ngày 07 tháng 6 năm 2012,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về trình tự, thủ tục, trách nhiệm của nhà đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước trong việc giải quyết hồ sơ dự án đầu tư bằng nguồn vốn không thuộc ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

1. Bãi bỏ các nội dung sau:

a) Bãi bỏ Điều 3 về chủ trương đầu tư;

b) Bãi bỏ cụm từ “Văn bản chủ trương đầu tư hoặc” tại Khoản 1 Điều 6, Điểm b Khoản 1 Điều 10, Khoản 4 Điều 15; bãi bỏ cụm từ “Chủ trương đầu tư hoặc” tại Khoản 5 Điều 17;

c) Bãi bỏ cụm từ “Chủ trương đầu tư,” tại tiêu đề Điều 10, tại tiêu đề Khoản 1 Điều 10, Khoản 3 Điều 10;

d) Bãi bỏ cụm từ “Xin chủ trương đầu tư,” tại Điều 11;

đ) Bãi bỏ cụm từ “Ban hành văn bản chủ trương đầu tư hoặc” tại Khoản 1 Điều 15;

e) Bãi bỏ cụm từ “Văn bản chủ trương đầu tư,” tại Khoản 1 Điều 16;

g) Bãi bỏ Điểm a Khoản 1 Điều 10;

h) Bãi bỏ Khoản 1 Điều 14;

i) Bãi bỏ Khoản 2 Điều 17;

k) Bãi bỏ Điểm d Khoản 2 Điều 8;

l) Bãi bỏ Điểm 2.4 Khoản 2 Điều 4;

m) Bãi bỏ cụm từ “Gửi Tổ 1128 để kiểm tra,” tại Khoản 4 Điều 17.

2. Sửa đổi, bổ sung những nội dung sau:

a) Bổ sung nội dung sau vào Điểm 2.1 Khoản 2 Điều 4: “d) Báo cáo năng lực tài chính của nhà đầu tư (áp dụng cho nhà đầu tư nước ngoài, do nhà đầu tư lập và chịu trách nhiệm)”;

b) Sửa đổi trích yếu tiêu đề Khoản 3 Điều 7 như sau: “3. Các dự án đầu tư không phải làm thủ tục đăng ký điều chỉnh hoặc thẩm tra điều chỉnh”.

3. Đính chính các nội dung sau:

a) Đính chính từ “Hình thực” tại Điểm a Khoản 3 Điều 7 thành “Hình thức”;

b) Đính chính cụm từ “Các trường hợp nêu tại Khoản 1 Điều 11 quy định này” tại Khoản 5 Điều 17 thành “Các trường hợp nêu tại Khoản 1 Điều 10 Quy định này”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành. Các nội dung khác tại Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 không thuộc phạm vi sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Thuận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và người đại diện theo pháp luật của các doanh nghiệp đầu tư bằng nguồn vốn không thuộc ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Tiến Phương**